

TRẦN THỊ LAN ANH (Chủ biên)
NGUYỄN THU HIỀN

TIẾNG ANH

English 8

Discovery

STUDENTS' BOOK



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



Pearson

LỜI NÓI ĐẦU

Tiếng Anh 8 English Discovery được biên soạn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018) cho học sinh lớp 8 cấp trung học cơ sở. Sách giúp các em phát triển năng lực tiếng Anh thông qua nhiều hoạt động và nội dung hấp dẫn, phù hợp với lứa tuổi và văn hoá, truyền thống Việt Nam, cũng như bổ sung kiến thức và kĩ năng toàn cầu của thế kỉ XXI.

Tiếng Anh 8 English Discovery bám sát nguyên lí dạy và học theo đường hướng giao tiếp (Communicative Language Teaching Approach). Nguyên lí này được thể hiện thông qua việc phát triển cho học sinh các nhóm năng lực thành phần cấu thành nên năng lực giao tiếp xuyên suốt các bài học. Hệ thống mục tiêu bài học được xây dựng theo các năng lực thuộc Khung đánh giá tiếng Anh toàn cầu GSE (Global Scale of English) kết hợp với các năng lực được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bộ sách hướng tới tính ứng dụng cao trong giao tiếp thông qua việc sử dụng các tình huống giao tiếp đa dạng trong đời thực liên quan và gắn liền với những gì học sinh quan tâm.

Tiếng Anh 8 English Discovery chú trọng đến việc phát triển con người toàn diện. Bên cạnh việc xây dựng năng lực ngôn ngữ, sách còn giúp học sinh hình thành và phát triển các kĩ năng và phẩm chất cần thiết của công dân thế kỉ XXI, như năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo, và thói quen học tập suốt đời. Từ việc sử dụng được tiếng Anh để giao tiếp, các em sẽ có thêm kiến thức về cuộc sống quanh mình, hình thành mối liên kết giữa những gì đã biết, đã được trải nghiệm với nội dung bài học, từ đó giúp quá trình học và phát triển tiếng Anh trở nên tự nhiên và hiệu quả nhất.

Các tác giả

TIẾNG ANH

English 8

Discovery

STUDENTS' BOOK

Contents

Unit 0 – Welcome.....	4
Unit 1 – That’s my digital world!.....	10
Unit 2 – Wild nature.....	20
Unit 3 – Leisure activities.....	30
Unit 4 – A teenager’s life.....	40
Unit 5 – Life in the countryside.....	50
Unit 6 – The big match.....	60
Unit 7 – Ethnic groups in Việt Nam.....	70
Unit 8 – Travel and Holiday.....	80
Unit 9 – Life on other planets.....	90
Irregular verbs list.....	100
Student activities.....	102
Culture – CLIL 1.....	103
Culture – CLIL 2.....	104
Literature – CLIL 3.....	105
Arts – CLIL 4.....	106
Science – CLIL 5.....	107

Clear summary of unit contents in terms of Vocabulary and Grammar

Key Vocabulary recorded

Learning objective (Can-do statement) for every lesson

Vocabulary presented via listening and visuals

1 That's my digital world!

VOCABULARY
Everyday technology | Time

GRAMMAR
Present Simple, Present Continuous and state verbs | verb + ing / verb + to-infinitive

1.1 VOCABULARY Everyday technology

I can talk about everyday technology.

1 In pairs, ask and answer the questions:

- Do you take photos with a mobile phone?
- What do you take photos of?

2 **1.01** Listen and repeat. What objects can you see in the pictures (1-8)?

Vocabulary	Everyday technology
battery	cable
plug	selfie stick
	charger
	speaker
	earphones
	tablet

3 **1.02** Read the text. Choose the correct option. Listen and check.

I want to listen to music, but I can't find my ¹ *earphones* / *plugs* because my brother is using them! 'They're better than mine', he says. 'It's OK', I say. I can use my new ² *battery* / *speaker* that plays music really loud. However, when I look inside, the ³ *plug* / *battery* isn't there because it's in my brother's digital camera and, guess what? His friend's got it at the moment. In the end, I decide to watch a funny film on my ⁴ *cable* / *tablet*, but I can't find it.

4 **1.03 WORD FRIENDS** Listen to people talking about their phones and tick (✓) the expressions you hear. What activities do you see in the pictures (1-8)?

Word Friends

- ☐ chat with friends
- ☐ download songs
- ☐ go online
- ☐ listen to music
- ☐ make / film a video
- ☐ play games
- ☐ read e-books
- ☐ send / get instant messages
- ☐ share photos
- ☐ text friends / parents
- ☐ upload pictures
- ☐ watch music videos

5 In pairs, ask and answer the questions.

- Do you know somebody who reads e-books?
- When do you listen to music?
- How often do you download songs?
- Would you like to make a video with friends in your school?
- What games do you play on the computer?
- When do you usually text your parents?

And You?

Special focus on teaching collocations and chunks of vocabulary

Personalisation in the And You? sections

A UNIT OF THE STUDENTS' BOOK

Reading texts in a variety of genres

Clear grammar tables

21st century skill of communication

One lesson per page or opening



1.2 GRAMMAR Present Simple, Present Continuous and state verbs

I can use Present Simple, Present Continuous, and state verbs to talk about a gadget.

- 1 **CLASS VOICE** 1.04 Look at the photo. What can you see? Listen and read the text.

Our life

Hi! It's Gary here. One reporter, Ali, is asking us lots of questions: 'What do you normally do on Saturday afternoons? What are you doing today?' We tell Ali about our lives. We often travel from one city to the next on Saturday afternoons. Then in the evenings, we usually play live in concert. We don't normally skateboard! Today we're filming our new music video. I love the video!



- 2 Study the Grammar box. Find examples of the Present Simple, Present Continuous and state verbs in the text.

Grammar Present Simple, Present Continuous and state verbs

Present Simple
They usually travel on a tour bus.
He doesn't write his blog every day.
Do they speak English? Yes, they do.

Present Continuous
He's travelling a lot these days.
They aren't recording a song at the moment.
Is she skateboarding now? No, she isn't.

State verbs
Verbs usually with no continuous form: love, like, hate, know, think, see, feel, understand, want, need

- 3 Choose the correct option.
- 1 Ali and Gary sit / are sitting on a bench at the skate park.
 - 2 Gary usually sings / is singing in concerts on Saturday evenings.
 - 3 The band members don't often visit / aren't often visiting skate parks.
 - 4 The skateboarders do / are doing some fantastic skateboard tricks at the moment.
 - 5 Sara always wears / is always wearing her lucky blue helmet.
 - 6 Several people film / are filming the skateboarders now.

- 4 **CLASS VOICE** 1.05 Complete the text with the correct form of the verbs in brackets. Listen and check.

My name's Sara. I love (love) skateboarding. I'm a real fan. I practice (practise) at a local park every weekend. I'm not / often / enter (enter) competitions because I'm from a small town. I'm very excited today because I'll perform (perform) in a video for a famous band. At the moment, we're getting (get) ready. Lots of people come (come) into the park now. My mum and dad sit (sit) near the front because they want (want) to upload photos for their friends!



- 5 Work in pairs. Who uses technology the most in your family? Use Present Simple, Present Continuous and state verbs in your talk.

My brother uses technology the most. He really loves his tablet. He uses it to ... These days he is using his tablet to ... He wants to ...



1.3 READING and VOCABULARY Are all gadgets useful?

I can find specific details in an article and talk about unusual objects.

Gadget testers for a day! By Max Stevens and Tina Wallis

Today we're going to school by bus as usual. We normally leave home at 8.00 a.m., but we're leaving early because we're testing some new gadgets for this month's report. All these gadgets are useful when you're travelling. So, what have we got?

First, we're trying the **Suspendo**. It's a strange plastic gadget which works like an extra pair of hands to hold your phone or tablet. Tina's wearing it at the moment. She won't drop her tablet, but people are staring at her. I'm sure they're thinking, 'What on earth is she doing?'. Tina doesn't like this gadget!

Max

Now it's my turn. The next gadget is a tiny **controller**. You put it on your mobile or tablet so that you can play games. It looks cool, but I don't need this to play games on my phone.

Right now, Max is using the **Phorce bag**. You can use it to charge your phone or tablet. I often forget to charge my phone before I leave the house, so I think this is a brilliant idea. Max loves it, too. It's our favourite gadget!

Tina

- 1 **CLASS VOICE** Would you like to test new gadgets for teenage students?

- 2 **CLASS VOICE** 1.06 Listen and read the text. Match two of the gadgets with pictures A and B.

- 3 Read the article. Choose the correct answer.

- 1 Max and Tina normally get the bus to school.
a True b False c Doesn't say
- 2 The Suspendo is heavy.
a True b False c Doesn't say
- 3 Tina thinks the controller is useful for her.
a True b False c Doesn't say
- 4 Tina forgot to charge her phone today.
a True b False c Doesn't say
- 5 Tina and Max both love the Phorce bag.
a True b False c Doesn't say

- 4 What is Max and Tina's opinion of each object? Use the adjectives below to help you.

boring clever cool
normal strange ugly
useful fun unusual

They think the Suspendo looks quite strange.

- 5 What do you think of the gadgets in the report? Which one do you like?

I like the Phorce bag, but I don't want to look stupid at school!

Manageable texts about contemporary issues to engage students' attention



1.4 GRAMMAR Verb + -ing / verb + to-infinitive

I can use verb constructions with to-infinitives and -ing forms.



IT'S UPSIDE DOWN

Hi, Lan. Are you busy?
Yes, I'm trying to finish my homework, but it's taking ages. I'd love to be outside in this weather.
Me too, but I've got a problem with my computer. You says you're good at fixing things.
Well, I enjoy trying. What's up?
I'm making a poster for a competition. I prefer using my own photos, but when I upload them from my phone to the computer, they're upside down.
That's strange.
Duh. It's really annoying. I want to put the posters up in town, but now I've got ten photos ... upside down!

It's upside down. It's taking ages. It's really annoying.

- 1 **CLASS VOICE** Who do you speak to when you've got a problem with your computer, tablet or phone?
parent? friend? shop assistant? teacher?

- 2 **CLASS VOICE** 1.07 Listen and read the dialogue. What problem does Day have?

- 3 Study the Grammar box. Find more examples of verbs + -ing or verbs + to-infinitive in the dialogue.

Grammar verb + -ing and verb + to-infinitive

verb + -ing
After: avoid, can't stand, enjoy, finish, look forward to, (not) mind, miss, practice, stop, and other prepositions
I don't mind coming to your house. / She's good at fixing things.

verb + to-infinitive
After: agree, allow, ask, choose, decide, forget, hope, learn, offer, plan, try, want, would like / love
I'd love to be in the park in this weather.

verb + -ing or to-infinitive
After: like, love, hate, prefer, start (with little change in meaning)
I prefer making my own posters. / I prefer to make my own posters.
After: stop, try, regret, remember, forget (change in meaning)
Please remember to bring your camera! / I remember using a game console to play games on TV in 2001.

- 4 Choose the correct option.
- 1 There's a concert on TV tonight. I hope watching / to watch it when I get home.
 - 2 My cousin's learning Chinese and would like to visit / visiting China one day.
 - 3 Homemade pizza is amazing, but I'm not very good at making / to make it.
 - 4 Thu misses to see / seeing her friends from her old school.
 - 5 I stopped to use / using my phone to recharge / recharging battery.

- 5 Work in groups. Choose a technological gadget and describe it. Use at least four verbs in the Grammar box. The other groups have to guess the name of the gadget.

Group A: I like taking photos with this device. I decided to buy it as a birthday present. I remember using it for the first time during my family holiday. It allows me to store hundreds of photos in its memory card. What is it?
Group B: Is it a camera?
Group A: Yes, it is.



1.5 LISTENING and VOCABULARY Are you technology crazy?

I can identify specific details in a radio programme and talk about using technology.

- 1 Do the quiz and compare your results with the class. Then go to page 102 to read what your answers say about you.

- 1 When do you use the Internet?
a In the evening.
b Probably at lunchtime.
c The minute I wake up.
- 2 When is it too late to text somebody?
a On a weekday, after 10.00 p.m.
b At midnight.
c It's never too late.
- 3 What do you do when you have a free moment?
a I listen to music.
b I read a book.
c I go online.
- 4 How often do you check your text messages?
a Once a day. I don't get many.
b I do not have a phone.
c I check them all the time.



- 2 **CLASS VOICE** 1.08 Complete the gaps with words from the quiz. Listen and check.

Vocabulary Time

second, minute, hour
6.00 a.m.,
in the morning / the afternoon /
on a schoolday / / Sunday(s)
at the weekend / / mealtimes /
lunchtime
/ twice / three times a day / a week /
a month / a year

- 3 **CLASS VOICE** 1.09 Listen to the first part of a radio programme. What is the programme about? Choose the correct answer.

- a The number of families that uses phones or tablets in their free time.
b How much time families spend on their phones or tablets.

- 4 **CLASS VOICE** 1.10 Listen to the second part of the programme. Mark the sentences T (true) or F (false).

- 1 ☐ Everybody in Gemma's family has a smartphone.
- 2 ☐ First Gemma gets up and then she checks her messages.
- 3 ☐ Gemma's mum uses her smartphone to read the news.
- 4 ☐ A phone app helps Gemma's mum when she's running.
- 5 ☐ Sometimes Gemma's brother doesn't hear his mum's questions.
- 6 ☐ Gemma thinks they should talk more in her family.

- 5 How important is technology in your life? What technology do you use and what do you like doing with it? Write five sentences.

Technology is very important to me. It's useful because I can go online and do my homework and I can chat with friends.



Everyday phrases and expressions pulled out of the presentation

Clear grammar tables





1.6 SPEAKING Making suggestions

I can make and respond to suggestions.

1 Which of the following problems with technology in the house do you have? Tick (✓) the problems.

- a ☐ Your gadgets don't go well with each other.
- b ☐ Your gadgets cannot connect to the Internet.
- c ☐ Your gadgets drain their batteries too fast.
- d ☐ Your gadgets are hard to control.

2 1.11 Listen and read the dialogue between Duy and Jenny. Answer the questions.



Duy: Hi, Jenny. My phone is not working again. I can't see anything now.
 Jenny: Oh, really? Is it the third time in the day?
 Duy: Yes, it is. I'm so fed up with it.
 Jenny: Why don't you charge it and find out the problem?
 Duy: I've tried it. But it doesn't work.
 Jenny: You could look online and read about similar stories.
 Duy: I did. But nothing is similar to my problem.
 Jenny: Why don't you ask my brother about it? He is an IT technician.
 Duy: That's a great idea. Thank you. I'll do it now.

- 1 What problem does Duy have?
- 2 What does Jenny suggest?

3 Study the Speaking box. Tick (✓) the suggestions used in the dialogue.

Speaking Suggestions

Making suggestions
 You could look online.
 Let's look for it.
 What about texting her?
 Why don't you charge it?
 Shall we watch *The Avengers*?

Accepting or rejecting suggestions
 Yes, great idea. / Yes, why not? / OK, cool.
 I'm not sure. / I'd rather not.

4 1.12 Listen to six speakers and respond. Use the Speaking box to help you.

Speakers Responses

- | Speakers | Responses |
|----------|-----------|
| 1 | |
| 2 | |
| 3 | |
| 4 | |
| 5 | |
| 6 | |

5 In pairs, plan to make a funny video.

Discuss what you want to film and where. Make suggestions and respond, a dog with a stick - in a park
 my sister at dinner - at the table



1.7 WRITING Technological gadgets in life

I can write a paragraph about the use of technological gadgets in life.

1 Match the words with the photos. Then complete the sentences with the words given.

- A speaker
- B remote control
- C electronic dictionary
- D iPod
- E printer
- F digital camera

- 1 You can take photos with a(n) _____.
- 2 You can print this worksheet on a(n) _____.
- 3 The _____ on this laptop is very small. Sometimes, I can't see people very well on Zoom.
- 4 You can listen to music every day using your _____.
- 5 You can switch the TV on and off and change the channel on TV with a(n) _____.
- 6 You can look up the meanings of English words with a(n) _____.



2 Complete the sentences with the adjectives given.

- entertaining reliable money-saving
 - convenient time-saving useful
- 1 This automatic vacuum cleaner has many functions. It is _____ for our house.
 - 2 This washing machine reduces the time you spend on washing, so it is _____.
 - 3 You can carry this gadget everywhere you go. It is really _____.
 - 4 Playing this game brings us a lot of fun. It's _____.
 - 5 This light bulb lasts long, so you can save some money. It is _____.
 - 6 This laptop is _____. It can function very well. It never disappoints us.

3 Read the paragraph written by Thu. Circle the technological tool used, underline its purposes, and double underline the adjectives.

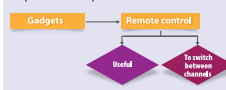
I have used various technological tools in my life. I am always updated with new information every day. I use my computer to surf the Internet and read electronic newspapers. I also play games on the computer after school hours, which is also very entertaining. To stay connected with people at any time, I use a smart phone. Some applications on the phone also

4 In pairs, look at the gadgets in Exercise 1. Describe the functions of a gadget without saying its name. Your partner has to guess the name of the gadget.

Writing To describe functions of the technological gadgets

- | | |
|-------------------|------------------|
| to get updated | to stay tuned |
| to stay connected | to keep informed |
| to learn about | to entertain |

5 **Writing time** What technological gadgets do you use in your life? Write a paragraph (80–100 words) to describe these tools.



support my learning in many ways. For example, I can take notes, watch movies or listen to podcasts in English with these applications. To take photos, I use my digital camera. This camera is more reliable and has a better quality than the camera in my phone.

Every functional dialogue is presented through a drama audio

Pronunciation activities work with vocabulary from the unit

GLOSSARY Everyday technology | Adjectives of opinion | Time

adj. adjective	adv. adverb	n. noun	pp. noun phrase	v. verb	vp. verb phrase	pp. preposition phrase	
alarm	/ə'la:m/	n	đồng hồ báo thức	Internet	/ˈɪntənet/	np	kết nối mạng
at break time	/ət breɪk taɪm/	pp	vào lúc nghỉ	connection	/kə'neɪʃən/	n	cuối đầu thuyết
at mealtimes	/ət mi:ltəɪmz/	pp	vào lúc ăn	novel	/nəvəl/	adj	có hư / bị thời / lỗi
at midnight	/ˈmɪdnɑ:t/	pp	vào giữa trưa / nửa đêm	old-fashioned	/ˌəld 'fæʃnd/	n	trình diện
at the weekend	/ət ðə 'wi:kend/	pp	vào cuối tuần	perform	/pə'fɔ:m/	v	nhập ảnh gia
app	/æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	photographer	/fə'tɒɡrəfə/	n	nhập ảnh gia
at the app	/ət ðə æp/	adj	ứng dụng (diện thoại)	photography	/fə'tɒɡrəfi/	n	phích ảnh
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	plug	/plʌɡ/	n	phích cắm
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	poster	/pəʊstə/	n	áp phích lớn
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	release	/rɪ'li:ʃəs/	adj	dùng tin cậy
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	report	/rɪ'pɔ:t/	n	báo cáo
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	reporter	/rɪ'pɔ:tə/	n	phóng viên
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	selfie stick	/sɛlfɪ 'stɪk/	np	gậy hỗ trợ chụp ảnh
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	skate park	/skeɪt 'pɑ:k/	np	công viên trượt ván
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	skateboarder	/skeɪt'bɔ:də/	n	người trượt ván
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	speaker	/spi:kə/	n	loa
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	strange	/streɪndʒ/	adj	lạ lùng
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	tablet	/tæblət/	n	máy tính bảng
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	technology	/tek'nɒlədʒi/	n	công nghệ
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	terrible	/tɛrəbəl/	adj	kinh khủng
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	touch screen	/tʌtʃ 'skrin/	np	TV màn hình cảm ứng
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	TV	/ti:vi:/	n	thiết bị
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	trick	/trɪk/	n	thủ thuật
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	unusual	/ʌn'u:ʒuəl/	adj	khác biệt thường
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	upside down	/ʌpsaɪd 'daʊn/	pp	lộn ngược
at the app	/ət ðə æp/	n	ứng dụng (diện thoại)	useful	/ju:sfəl/	adj	hữu ích

VOCABULARY IN ACTION

- 1 Use the glossary to find:
 - 1 three people
 - 2 three positive adjectives
 - 3 three negative adjectives
 - 4 three gadgets
- 2 Choose the correct option.

I can't find my tablet in my room. I look in my brother's bedroom. On his desk, there's a pile of 1 earphones / cables that are all different lengths. I finally find the short black one with the right 2 plug / selfie stick on its end for my tablet. Where is my tablet? I ask him. Then I hear my mum's voice. Are you looking for this? she asks, and she gives the tablet to me. She adds, 'My phone is running out of 3 battery / charger. Can you get me the 4 battery / charger, please?'
- 3 1.13 **PRONUNCIATION** Listen and repeat.

/ə/ black, novel, phot, graphy, technology, iPod
 /sɪ/ reporter, perform, useful, your, pair, rear
- 4 Choose the odd one out.

1 A gher	8 ngvel
2 A glday	9 technology
3 A pgar	10 encourage
4 A pgar	11 fear
5 A rgar	12 bagat
6 A rgar	13 rgar
7 A rgar	14 rgar
8 A rgar	15 rgar
9 A rgar	16 rgar
10 A rgar	17 rgar
11 A rgar	18 rgar
12 A rgar	19 rgar
13 A rgar	20 rgar
14 A rgar	21 rgar
15 A rgar	22 rgar
16 A rgar	23 rgar
17 A rgar	24 rgar
18 A rgar	25 rgar
19 A rgar	26 rgar
20 A rgar	27 rgar
21 A rgar	28 rgar
22 A rgar	29 rgar
23 A rgar	30 rgar
- 5 In groups, make sentences using the sounds /n/ and /h/. Share with the class.

Revision

VOCABULARY

- 1 Read the definitions. Write the missing letters to complete the words.
 - 1 You put these in your ears to listen to music. e _____
 - 2 A device that can help you change the TV channel. r _____ c _____
 - 3 To have fun. e _____ t _____
 - 4 You put this inside a gadget to give it energy. b _____
 - 5 Sixty seconds. m _____
- 2 Complete the quiz with one of the expressions. In pairs, ask and answer the questions.

in the evening at the weekend twice a day
 at mealtimes on a schoolday at midnight

QUIZ

- 1 Do you text your friends ...?
- 2 Do you do sport ...?
- 3 Do you use your phone ...?
- 4 Do you go online ...?

- 3 Complete the sentences with the correct word form.
 - 1 This laptop is not _____. It always breaks down when I need to work. (RELY)
 - 2 It's _____ to see the photos upside down. (ANNOY)
 - 3 Do you have a phone _____? (CHARGE)
 - 4 I'm not interested in _____. I don't like taking photos. (PHOTOGRAPH)
 - 5 Do you know Jenny? She's the most famous _____ in our school. (SKATEBOARD)



GRAMMAR

- 4 Complete the sentences with the correct form of the verbs in brackets, then match them with the correct Use, A, B or C.

A an action in progress	1 Carla _____ (read) an e-book now.
B a regular action	2 My grandparents _____ (usually / phone) us at the weekend.
C a state verb	3 I like _____ (not / like) music videos.
	4 We _____ (not / often / download) songs.
	5 I _____ (know) how to upload photos.
	6 Why _____ (you / chat) with friends now? It's very late.
- 5 Complete the questions with the correct form of the verbs in brackets.
 - 1 Are you planning to go (go) online later?
 - 2 Are you good at _____ (fix) things?
 - 3 Do you prefer _____ (live) in a village or a town?
 - 4 Do you want _____ (make) a video of your school?
 - 5 Are you looking forward to _____ (see) your little brother?
 - 6 Do you regret _____ (not take) photos at the festival?

SPEAKING

- 6 Complete the dialogue with the words below. Practice the dialogue.

about shall idea rather could sure don't let's

A: Shall we go to the cinema?
 B: No. I'd _____ not. What's on TV tonight?
 A: Er, not much ... Why _____ we watch The Simpsons?
 B: I'm not _____ . What time does it start?
 A: 7:30 p.m. ... Oh, it's 8:00 p.m. now.
 B: What _____ watching football on Channel 3? It starts at 8:00.
 A: Mmm, I don't really like football. I know, _____ watch a film online!
 B: Yes, great! ... We _____ watch Despicable Me 3.

All key language and functions are reviewed in a measurable way on this page

CONTENTS

UNIT 0 Welcome		0.1 INTRODUCING THU Activities and interests; Likes and dislikes; Home and furniture; <i>There is / are</i> pp. 4–5		0.2 INTRODUCING LAN Jobs; Present Simple with adverbs of frequency p. 6	
	VOCABULARY	GRAMMAR	READING and VOCABULARY	GRAMMAR	
UNIT 1 That's my digital world!	Talk about everyday technology.	Use different tenses to talk about the present. • Present simple, present continuous, and state verbs	Find specific details in an article and talk about unusual objects.	Use verb constructions with <i>to</i> -infinitive and <i>-ing</i> forms. • Verb + - ing / verb + <i>to</i>-infinitive	
	pp. 10–11	p. 12	p. 13	p. 14	
UNIT 2 Wild Nature	Talk about the weather and natural disasters.	Use regular and irregular verbs to talk about the past. • was / were, past simple (regular verbs); past simple (irregular verbs) (review)	Find specific details in an article and talk about natural disasters.	Talk about an event in the past and what was happening around it. • Past continuous	
	pp. 20–21	p. 22	p. 23	p. 24	
UNIT 3 Leisure activities	Talk about films and television.	Compare different things. • Comparatives and superlatives of adjectives	Understand the main points of an article and talk about entertainment.	Use countable and uncountable nouns to talk about quantities. • Countable and uncountable nouns	
	pp. 30–31	p. 32	p. 33	p. 34	
UNIT 4 A teenager's life	Talk about the abilities and characteristics of teenagers.	Use <i>too</i> , <i>so</i> , <i>either</i> , and <i>neither</i> to talk about teenagers, social media and technology. • too / so / either / neither	Identify specific details in an article about bullying among teenagers in Việt Nam.	Use phrasal verbs to talk about teenage problems. • Phrasal verbs	
	pp. 40–41	p. 42	p. 43	p. 44	
UNIT 5 Life in the countryside	Talk about life in the countryside.	Use prepositions of time and place to talk about activities in the countryside. • Prepositions of time and place	Identify the main points and organisation of an article about the city life.	Use comparatives and superlatives of adverbs to talk about living in a big city. • Comparatives and superlatives of adverbs.	
	pp. 50–51	p. 52	p. 53	p. 54	
UNIT 6 The big match	Talk about sports and sporting events.	Talk about plans, predictions, arrangements and timetables. • The future	Identify specific details in an article and talk about volunteering at a sports event.	Talk about possible future situations. • First Conditional (consolidation and expansion) + <i>If / unless</i>	
	pp. 60–61	p. 62	p. 63	p. 64	
UNIT 7 Ethnic groups in Việt Nam	Talk about features of ethnic groups in Việt Nam.	Use indirect speech in statements and questions to talk about minority groups. • Indirect speech: Statements and questions	Identify specific details in a brochure about an ethnic group in Việt Nam.	Use compound sentences to talk about traditional costumes of an ethnic group. • Compound sentences (FANBOYS)	
	pp. 70–71	p. 72	p. 73	p. 74	
UNIT 8 Travel and holiday	Talk about holidays and travelling.	Use time clauses to talk about travel plans. • Time clauses	Find specific details in an article and talk about travelling.	Use the prepositions of movement to share about my travel experiences. • Prepositions of movement	
	pp. 80–81	p. 82	p. 83	p. 84	
UNIT 9 Life on other planets	Talk about the solar system.	Use articles to talk about a planet. • Articles: <i>a / an / the / zero</i> articles	Identify specific information in a report about life on the Moon and guess the meanings of new words in context.	Use prepositions after adjectives to talk about a UFO. • Prepositions after adjectives	
	pp. 90–91	p. 92	p. 93	p. 94	

0.3 INTRODUCING DUỠ Present Continuous	Clothes and accessories; p. 7	0.4 INTRODUCING MINH ANH Countries and languages; <i>was / were, there was / were</i> p. 8	0.5 Getting to know your class! p. 9
LISTENING and VOCABULARY	SPEAKING	WRITING	
Identify specific details in a radio programme and talk about using technology. p. 15	Make and respond to suggestions. p. 16	Write a paragraph about the use of technological gadgets in life. p. 17	GLOSSARY p. 18 PRONUNCIATION /b/, /ɔ:/ REVISION p. 19
Identify specific details in a conversation and talk about being in the wild. ● Make predictions before listening p. 25	Criticise and explain when things go wrong. p. 26	Write a report about a natural disaster that people know well or have experienced. p. 27	GLOSSARY p. 28 PRONUNCIATION Stress in words ending in -oo, -oon, -ese, -eer, -ee REVISION p. 29
Identify specific details in an interview and talk about festivals. p. 35	Talk about preferences. p. 36	Write instruction for young people on how to spend leisure time. p. 37	GLOSSARY p. 38 PRONUNCIATION Stress in two syllable nouns and verbs REVISION p. 39
Identify main points and recognize hesitation devices and fillers in a conversation. ● Check understanding p. 45	Ask for and give opinion about teenagers' choice of fashion. p. 46	Write an email to ask for advice from a columnist about teenage problems. p. 47	GLOSSARY p. 48 PRONUNCIATION Stress in words ending in -hood, -ous, -er, -ed, -ing REVISION p. 49
Identify specific details in a radio program about teenagers' lives. p. 55	Talk about plans. p. 56	Write a paragraph about how people live in the countryside or in the city. p. 57	GLOSSARY p. 58 PRONUNCIATION Stress in three- syllable adverbs REVISION p. 59
Identify specific details in a conversation and talk about sports training. p. 65	Ask and talk about plans. p. 66	Write notes and make requests. p. 67	GLOSSARY p. 68 PRONUNCIATION Clusters: /sp/, /sn/, /sl/, and /sk/ REVISION p. 69
Identify the main points and specific details in a monologue about food customs in Việt Nam. p. 75	Give instructions about how to get to a place in a remote area in Việt Nam. ● Check for clarity p. 76	Write an email to express interest. p. 77	GLOSSARY p. 78 PRONUNCIATION Stress in words ending in -al, -phy, -gy, -ty, and -cy REVISION p. 79
Identify specific details in a conversation and talk about trips and excursions. p. 85	Clarify and ask for clarification. p. 86	Write an announcement for an event. p. 87	GLOSSARY p. 88 PRONUNCIATION Sentence stress REVISION p. 89
Identify main points and specific information in an announcement about life on a new planet. p. 95	Give an imaginary talk about life on a new planet. ● Expressions for buying time. p. 96	Write a paragraph to describe a film about life on other planets. p. 97	GLOSSARY p. 98 PRONUNCIATION Intonation in exclamatory sentences REVISION p. 99